TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2017/HS-ST
Ngày 29-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Bể
2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 29-11-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2017/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Mai Văn T, sinh năm 1987
Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Kh và bà Tô Thị T; vợ: Bùi Thị Thanh T, bị cáo có 02, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014.
Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 8/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất tại địa phương
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 2908-2017, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1987
Nơi cư trú: Thôn T, xã Vă, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 21/8/2017, Mai Văn T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, BKS 29K3 - 3825 đến nhà bạn là anh

Nguyễn Thế Đ ăn cơm cùng với chị Lê Thị N, sinh năm 1986 (vợ anh Đ), ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1963; anh Nguyễn Quang Ki, sinh năm 1991; anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1977; cùng trú tại thôn T, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (bạn của anh Đ). Đến 13 giờ cùng ngày ông C, anh K, anh M đi về. Anh Đ nằm trên giường sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màn hình cảm ứng, viền trước màu trắng, vỏ sau màu hồng chơi game, đang chơi thì anh Đ ngủ nên để điện thoại trên giường. Thấy Đ ngủ say nên T lấy chiếc điện thoại trên của anh Đ đem ra võng ở trong nhà nằm chơi game. T chơi khoảng 20 phút thì không chơi nữa, tắt và để điện thoại trên bàn thờ nhà anh Đ rồi đi về nhà. T đi ra khỏi nhà anh Đ được khoảng 50m thì nhớ ra để quên chiếc quần đùi tại nhà anh Đ nên quay lại lấy. T đi vào trong nhà, thấy anh Đ vẫn nằm ngủ ở giường nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của anh Đ. T dùng tay lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 bên trong có 02 sim Viettel số Seri 8984048851002662921 và 894048841002653819 của anh Đ để trên bàn thờ. Sau khi lấy được điện thoại, T bỏ vào trong túi quần bên phải và đi về nhà, T tháo 02 sim điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc và cất dấu chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vào trong tủ quần áo. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, anh Đ phát hiện mất điện thoại nên đã đến Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình trình báo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KLĐG ngày 23/8/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình kết luận: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5 màn hình cảm ứng, viền trước màu trắng, vỏ sau màu hồng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 2.500.000đồng; 01 sim điện thoại Viettel số Seri 8984048851002662921 đã qua sử dụng, tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 50.000đồng; 01 sim điện thoại Viettel số Seri 894048841002653819 đã qua sử dụng, tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 50.000đồng; 01 ốp nhựa màu vàng trong đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là **2.650.000**đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J5 của anh Đ như nội dung nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 98/KSĐT ngày 10-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Mai Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng

khoản 1 Điều 138; điểm g,h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và khoản 1,2 Điều 60 của BLHS, xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Người bị hại là anh Nguyễn Thế Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy anh Đ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của anh Đ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[4] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Lời khai của người bị hại là anh Nguyễn Thế Đ (bút lục từ 90 đến 99); lời khai của người làm chứng là chị Lê Thị N, sinh năm 1986; bà Lê Thị N, sinh năm 1949; ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1963; anh Nguyễn Quang K, sinh năm 1991; anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1977, cùng cư trú: Thôn T, xã Văn L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và chị Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (bút lục số 67 đến 86); Biên bản quản lý đồ vật, tài sản ngày 22-8-2017 của Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (bút lục số 36); Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 40/KLGĐ ngày 23-8-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hưng Hà (bút lục số 16) và phù hợp với Sơ đồ hiện trường và Biên bản xác định hiện trường vụ án do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 09 giờ ngày 25-8-2017 tại nơi xảy ra vụ án (bút lục số 60 đến 61).

[5] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 21-8-2017, tại thôn Trưởng Duyên, xã Văn Lang, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Mai Văn T đã có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Thế Đ 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5 màn hình cảm ứng; 01 ốp điện thoại và 02 sim điện thoại. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại có giá trị là 2.650.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đã phạm tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Xét thấy tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g,h,p khoản 1 Điều 46 của BLHS; người bị hại là anh Đ trong lời khai cũng đề nghị cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây cũng được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của BLHS. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo phạm tội có tính chất cơ hội, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, vì vậy chỉ cần áp dụng mức hình phạt tù khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5 màn hình cảm ứng, 01 ốp điện thoại và 02 sim điện thoại bị cáo T trộm cắp của anh Đ đã được thu hồi trả lại cho anh Đ, anh Đ nhận tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra quản lý của bị cáo T 01 chiếc quần sooc bò màu xám đã cũ và 01 chiếc quần bò dài màu xanh đã cũ, xét thấy đây là những tài sản cá nhân của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g,h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự;

Phạt bị cáo Mai Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mai Văn T cho UBND xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự

2. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo T 01 chiếc quần sooc bò màu xám đã cũ và 01 chiếc quần bò dài màu xanh đã cũ

(Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-11-2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà).

3. Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thế Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Mạnh Hà
(đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.